

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

Important support level broken

Chỉ số mở cửa phiên giao dịch với gap giảm nhẹ 1.08 điểm sau phiên điều chỉnh trước đó. Áp lực bán nhanh chóng đè nặng lên chỉ số với áp lực bán ròng của khối ngoại. Tuy nhiên, lực bán của khối ngoại đã giảm nhẹ, chỉ số hồi phục lại ngưỡng tham chiếu trong phiên chiều tuy nhiên chỉ số đã thất bại giữ mốc tham chiếu khi kết phiên khi áp lực dồn bán tăng cao vào cuối phiên.

Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index giảm 18.56 điểm (-1.16%), đạt 1,580.54 điểm; HNX-Index giảm 1.93 điểm (-0.74%), đạt 258.18 điểm. Thanh khoản toàn thị trường tiếp tục duy trì ở mức thấp, thanh khoản thấp hơn mức trung bình 20 phiên, còn 23.7 nghìn tỷ đồng, tương ứng với 837 triệu cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại bán ròng nhẹ lại còn 177 tỷ đồng, trong đó giá trị bán ròng lớn nhất thuộc về HDB, VRE và KDH. Ngược lại, HPG, VIX và MWG là những cổ phiếu mua ròng tiêu biểu.

VHM (-5.54%), FPT (-4.75%), CTG (-2.04%) là ba mã cổ phiếu gây áp lực lớn nhất lên thị trường trong phiên hôm nay. Ở chiều ngược lại, HPG (+1.54%), TCB (+1.21%), SSI (+1.97%) là ba cổ phiếu đã nâng đỡ thị trường.

Vận tải, Hàng thiết yếu và Bất động sản là các nhóm ngành ảnh hưởng tiêu cực nhất đến thị trường trong phiên hôm nay. Các mã tiêu biểu là ACV, AIG và VHM.

Góc nhìn kỹ thuật: Chỉ số tiếp tục giao dịch trong biên độ hẹp, thị trường giảm nhẹ với thanh khoản sụt giảm. Áp lực bán ngắn hạn xuất hiện nhưng tương đối yếu và xu hướng hồi phục chưa bị ảnh hưởng. Thị trường trong ngắn hạn tiếp tục giao dịch trong biên độ 1,600 – 1,700 và cần phiên với dòng tiền trở lại để xác nhận xu hướng mới cho giai đoạn tiếp theo.

Ở trường hợp tích cực: Thị trường tiếp tục giao dịch trong vùng 1,600 – 1,700 điểm. Thanh khoản gia tăng cùng chiều với chỉ số, biên độ lớn và sắc xanh lan tỏa sẽ củng cố cho cơ hội quay lại đà tăng của thị trường.

Ở trường hợp tiêu cực: Nếu tiếp tục thủng mốc 1,600 điểm, khả năng thị trường sẽ về kiểm định lại vùng 1,500-1,550 điểm (đây cũng là vùng đỉnh cũ của thị trường năm 2022).

Chiến lược: Nhà đầu tư ngắn hạn tạm thời chưa mua mới và chờ đợi thị trường hình thành nền giá. Trong trường hợp thị trường quay về kiểm định thành công 1,600 điểm, nhà đầu tư có thể giải ngân cho vị thế trung dài hạn, tập trung nhóm cổ phiếu có nhiều động lực như hưởng lợi từ năng lượng, kết quả kinh doanh tăng trưởng mạnh mẽ; hoặc mặt bằng định giá thấp hơn so với thị trường chung.



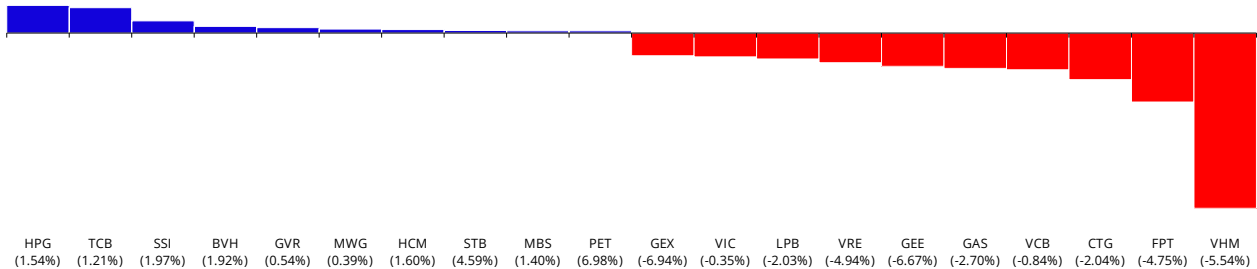
Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam (tỷ đồng)

Index	Giá	%ID	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,581	-1.2	-9.6	26.2	15.5	1.9	7,071,406
VN30 Index	1,804	-1.1	-8.9	37.0	15.6	2.2	4,941,966
VN Midcap	2,200	-1.7	-12.5	17.0	15.0	1.6	1,183,054
VN Smallcap	1,499	-0.4	-5.6	6.2	15.1	1.0	284,754
HNX Index	258	-0.7	-5.6	13.8	25.7	1.4	411,516
UpCom	117	0.6	5.2	27.5	13.4	1.8	883,309

Nhóm ngành (tỷ đồng)							
Nhóm ngành	%ID	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	0.4	9.6	18.6	1.2	31.9	4.1	154,187
Bảo hiểm	1.0	-1.6	3.1	14.4	15.9	1.6	52,765
Bất động sản	-2.2	45.4	129.4	125.0	31.9	2.5	1,569,263
CNTT	-4.5	-9.8	-25.5	-18.7	21.0	4.4	180,753
Dầu khí	-0.2	-2.5	-7.6	-11.2	19.7	2.2	56,803
Dịch vụ tài chính	-0.1	15.0	28.1	26.9	23.4	1.8	247,319
Tiền tệ	-1.6	-2.5	-3.2	-3.7	18.6	1.8	280,167
Du lịch và Giải trí	-1.4	38.0	51.3	57.5	19.9	14.9	196,711
Hàng & DV CN	-2.7	0.8	16.8	17.9	15.3	1.8	170,246
Hàng CN & Gia dụng	-0.3	1.9	-11.6	-8.5	12.9	1.6	54,681
Hóa chất	-0.4	-5.6	-8.9	-13.0	19.5	1.8	210,910
Ngân hàng	-0.7	10.0	19.5	23.4	10.5	1.8	2,534,761
Ô tô và phụ tùng	-0.5	0.1	21.2	19.8	22.3	1.4	17,696
Tài nguyên Cơ bản	1.1	10.7	12.8	10.7	18.2	1.5	250,081
Thẩm mỹ & Đồ uống	-0.6	1.5	1.2	1.5	20.2	2.5	439,600
Truyền thông	-0.4	-5.0	-6.6	36.5	17.9	1.4	2,747
Xây dựng và Vật liệu	-1.1	9.5	19.9	23.4	19.7	1.6	152,936
Y tế	0.0	1.3	-2.2	3.3	18.4	2.2	39,612

Tiền tệ và hàng hóa							
	Tỷ giá	%1D	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	100	0.0	-0.3	0.6	1.4	-8.2	-5.2
USD/JPY	154	0.5	-0.1	1.9	4.0	-2.0	0.3
USD/CNY	7	0.0	0.0	-0.2	-1.0	-2.5	-1.3
KRW/USD	1,455	-0.4	1.7	2.1	4.6	-1.2	3.8
EUR/USD	1	0.0	-0.4	0.5	0.5	-10.5	-7.9
USD/VND	26,298	0.0	0.0	-0.2	0.3	3.2	3.9
Dầu Thô	60	0.8	-1.4	2.2	-5.7	-16.0	-14.5
Xăng	237	22.2	23.7	30.2	13.6	18.4	17.8
Khí đốt	4	4.2	5.4	44.7	50.3	23.7	68.4
Than	110	-0.2	6.0	5.4	-2.9	-11.8	-22.3
Vàng	4,079	2.0	2.0	1.5	22.1	55.4	55.8
Thép cuộn	3,283	-0.2	-1.6	-2.9	-5.4	-5.4	-8.9

Đóng góp vào VN Index



[Analyst]
Kien Tran
☎ (84-28) 6299 - 8000
✉ kien.tt@shinhan.com

[Analyst]
Niem Nguyen
☎ (84-28) 6299 - 8017
✉ niem.nh@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV
để cập nhật báo cáo mới nhất



Quét mã QR hoặc
click để theo dõi

Điểm tin thị trường

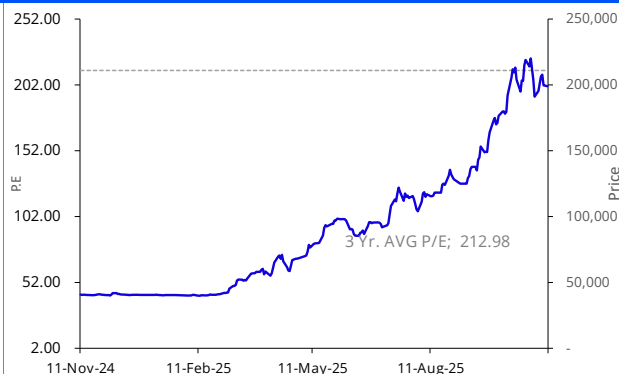
Tin tức nổi bật

- 1. REE – Công nghiệp:** REE bổ sung 3,250 tỷ đồng vào REE Energy, nâng vốn điều lệ lên 10,500 tỷ đồng để mở rộng đầu tư điện gió. Sau 9 tháng năm 2025, REE đạt doanh thu 7,134 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế 2,381 tỷ đồng.
- 2. VCK – Chứng khoán:** Đến 17 giờ ngày 6/11/2025, có 19,952 nhà đầu tư đăng ký mua hơn 220.42 triệu cổ phiếu trong đợt IPO của VPS với giá chào bán 60,000 đồng/cổ phiếu, nhà đầu tư cá nhân chiếm 98.11% giá trị đăng ký.
- 3. SGT – Viễn thông:** Saigontel, thành viên Tập đoàn Kinh Bắc do ông Đặng Thành Tâm làm Chủ tịch, chuẩn bị triển khai Khu công nghiệp Đông Triều hơn 117 ha tại Quảng Ninh với tổng vốn đầu tư hơn 1.500 tỷ đồng, dự kiến khởi công năm 2026.
- 4. KBC – Bất động sản khu công nghiệp:** Khu đô thị Trảng Cát của KBC đã có sổ đỏ, được nâng vốn lên hơn 69,000 tỷ đồng và dự kiến bàn giao 20 ha trong năm 2025, tuy nhiên thời điểm ghi nhận doanh thu chưa xác định.
- 5. GAS – Dầu khí:** Quý 3/2025, PV GAS đạt doanh thu gần 35,711 tỷ đồng tăng 41% so với cùng kỳ và lợi nhuận sau thuế 2,613 tỷ đồng; lũy kế 9 tháng doanh thu gần 91,490 tỷ đồng tăng 16%.
- 6. NAB – Ngân hàng:** Tính đến 30/9/2025, tổng tài sản Nam A Bank đạt hơn 377,000 tỷ đồng, tiền gửi khách hàng tăng 22.3% lên 193,656 tỷ đồng, dư nợ tín dụng tăng 17.88% lên 195,580 tỷ đồng.
- 7. PET – Bán lẻ:** Cổ phiếu PET tăng kịch trần lên 32,200 đồng/cổ phiếu với khối lượng giao dịch hơn 733,000 đơn vị trong phiên sáng 10/11 sau thông tin PVN sẽ đấu giá toàn bộ 23.2% vốn tại PET với giá khởi điểm 36,500 đồng/cổ phiếu.
- 8. VIC – Bất động sản:** CTCP Năng lượng VinEnergy thuộc Vingroup vừa bổ sung ngành bán lẻ điện vào đăng ký doanh nghiệp, nâng vốn điều lệ gần 3 lần lên 28.3 nghìn tỷ đồng từ tháng 10.
- 9. SSB – Ngân hàng:** SeABank dự kiến phát hành 150 triệu USD trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, không có tài sản bảo đảm tại Singapore trong quý IV/2025 – quý II/2026, kỳ hạn 60 tháng, lãi suất thả nổi.

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

▶ VINGROUP Corporation – VIC

VIC – Real Estate: Secretary of the Ho Chi Minh City Party Committee Tran Luu Quang directed to accelerate the progress of Vingroup's Can Gio coastal tourism urban area project with a 108-storey tower 550 m high, total area of 2,870 ha, starting construction from April 2025.



Xu hướng dòng tiền

Luân chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)							
STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần		11/9/2025	11/10/2025	TB 1 tuần	Xu hướng 20 phiên
1	Tài nguyên Cơ bản	18.7		1,879	1,521	1,281	
2	Công nghệ Thông tin	8.3		636	1,031	952	
3	Dịch vụ tài chính	2.3		3,264	3,648	3,567	
4	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-4.6		1,345	1,306	1,369	
5	Ô tô và phụ tùng	-6.4		44	55	58	
6	Du lịch và Giải trí	-7.8		449	383	416	
7	Bán lẻ	-12.4		792	667	761	
8	Bất động sản	-15.5		4,225	3,207	3,795	
9	Bảo hiểm	-18.1		49	51	62	
10	Truyền thông	-23.5		13	9	12	
11	Ngân hàng	-23.8		6,659	3,965	5,206	
12	Dầu khí	-26.6		1,049	734	999	
13	Y tế	-28.3		38	36	50	
14	Xây dựng và Vật liệu	-29.2		1,318	922	1,303	
15	Hóa chất	-30.7		567	433	625	
16	Hàng cá nhân & Gia dụng	-31.8		88	71	105	
17	Thực phẩm và đồ uống	-35.5		1,495	919	1,424	

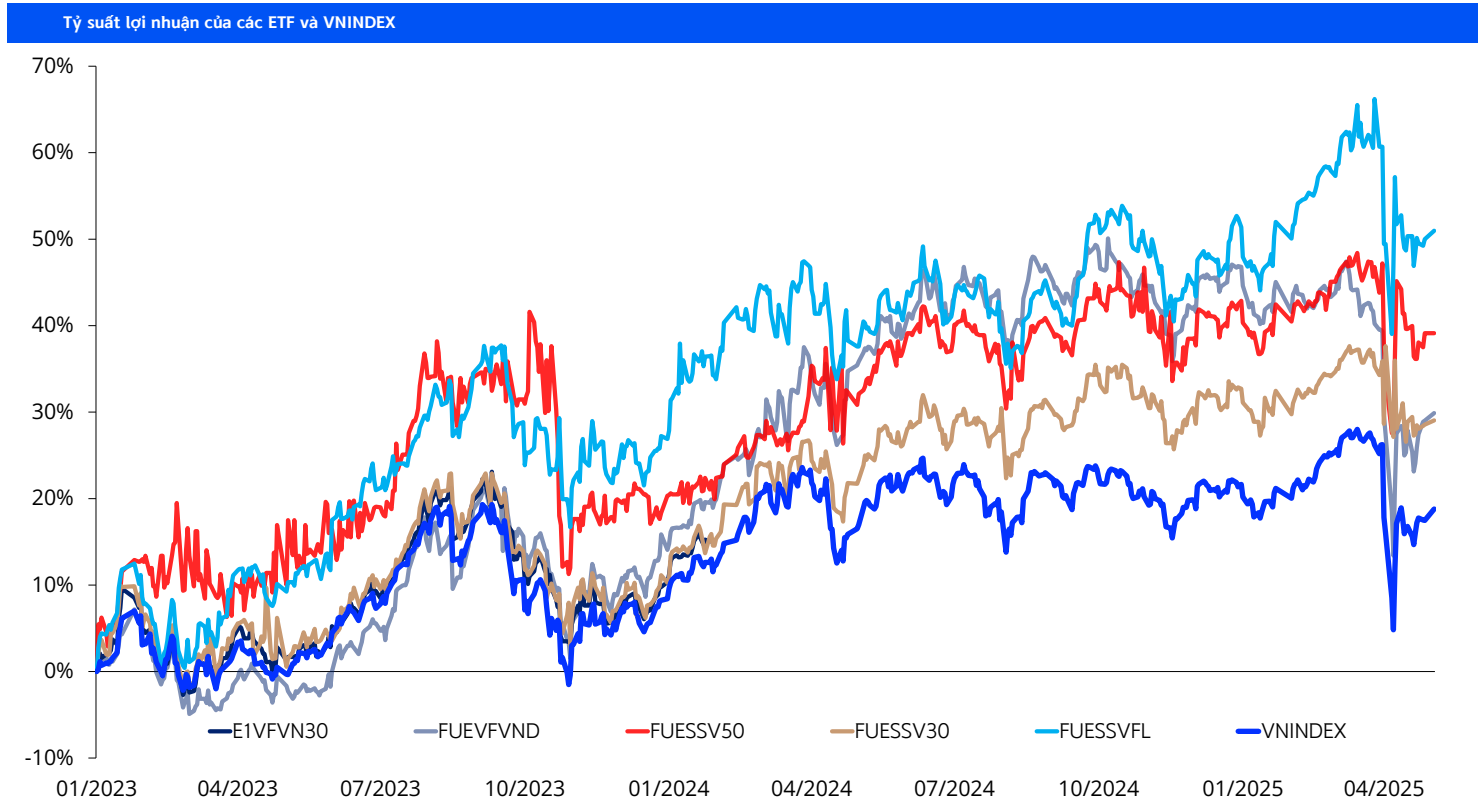
Top 15 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần									
Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (tỷ đồng)	Xu hướng
VIX	Chứng khoán VIX	Dịch vụ tài chính	23,400	-4.5	-10.2	149.4	57	1,449.0	
GEX	Tập đoàn Gelex	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	40,900	-6.9	-7.3	132.7	31	600.8	
VHM	Vinhomes	Bất động sản	86,900	-5.5	-11.8	117.3	12	571.0	
CTG	VietinBank	Ngân hàng	48,000	-2.0	-1.0	28.0	(4)	370.1	
VCI	Chứng khoán Vietcap	Dịch vụ tài chính	35,800	-0.6	-0.6	8.6	(6)	278.3	
MWG	Thế giới di động	Bán lẻ	76,800	0.4	-5.2	27.7	(8)	564.0	
MSN	Tập đoàn Masan	Thực phẩm và đồ uống	76,000	-1.0	-1.3	8.6	(16)	388.8	
SSI	Chứng khoán SSI	Dịch vụ tài chính	33,600	2.0	3.4	32.3	(6)	1,117.4	
VCB	Vietcombank	Ngân hàng	58,800	-0.8	-0.8	-2.9	(43)	137.0	
HPG	Hòa Phát	Tài nguyên Cơ bản	26,450	1.5	1.5	19.1	(10)	1,273.1	
VND	Chứng khoán VNDIRECT	Dịch vụ tài chính	19,050	0.8	1.3	56.0	(36)	321.2	
MBB	MBBank	Ngân hàng	23,100	-0.9	0.0	41.0	(34)	396.8	
TCB	Techcombank	Ngân hàng	33,400	1.2	-0.6	39.1	(45)	292.3	
DIG	DIC Corp	Bất động sản	19,650	-0.3	1.8	20.2	(71)	151.3	
SHB	SHB	Ngân hàng	15,300	0.0	-4.1	94.3	(42)	749.3	

Top 10 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần									
Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi KLGD	Khối lượng giao dịch	Xu hướng
GEE	Thiết bị điện GELEX	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	153,800.0	-6.7	-11.6	438.1	3.4	125.70	
DPG	Tập đoàn Đạt Phương	Xây dựng và Vật liệu	42,700.0	0.4	1.2	48.5	5.0	47.65	
HHP	Giấy Hoàng Hà Hải Phòng	Tài nguyên Cơ bản	12,000.0	0.8	0.4	45.5	10.2	10.70	
BFC	Phân bón Bình Điền	Hóa chất	44,100.0	0.2	0.2	9.6	2.2	42.25	
DGW	Thế Giới Số	Bán lẻ	38,700.0	0.5	-3.5	-3.7	1.1	41.25	
HVH	Đầu tư và Công nghệ HVC	Xây dựng và Vật liệu	13,350.0	-1.1	2.3	46.8	2.5	13.55	
CIG	Xây dựng COMA 18	Xây dựng và Vật liệu	8,920.0	1.4	-0.8	9.4	1.8	9.30	
CKG	Xây dựng Kiên Giang	Bất động sản	11,300.0	0.0	-1.7	-35.1	-4.8	12.40	
RYG	Sản xuất và Đầu tư Hoàng Gia	Xây dựng và Vật liệu	10,650.0	1.9	1.4	-28.3	-6.9	11.00	
TDP	Công ty Thuận Đức	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	28,550.0	-5.1	-18.4	-13.0	-3.5	33.20	

Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)				Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)			
Top bán ròng		Top mua ròng		Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
(118.23)	HDB	HPG	405.04	11/10/2025	2,601.9	2,784.8	-182.9
(82.10)	VRE	VIX	73.25	11/7/2025	2,677.4	3,988.8	-1,311.4
(81.24)	KDH	MWG	70.58	11/6/2025	1,877.1	2,939.4	-1,062.3
(72.49)	FPT	MSN	68.31	11/5/2025	2,308.0	3,116.0	-808.0
(71.93)	DXG	VHM	49.91	11/4/2025	4,806.5	3,603.6	1,202.9
(58.29)	CTG	SHB	37.10	11/3/2025	3,640.4	3,793.8	-153.4
(48.81)	MBB	HCM	25	10/31/2025	2,982.4	3,442.3	-459.9
(42.14)	VCB	GVR	15	10/30/2025	2,435.2	3,612.2	-1,177.0
(40.69)	STB	FRT	15	10/29/2025	2,623.7	4,113.2	-1,489.4
(36.42)	VIC	DGW	1	10/28/2025	4,893.9	3,372.5	1,521.4
				10/27/2025	3,208.7	4,326.3	-1,117.6
				10/24/2025	3,822.3	5,584.2	-1,762.0
				10/23/2025	2,572.7	3,862.1	-1,289.4
				10/22/2025	3,434.3	5,067.8	-1,633.5
				10/21/2025	7,344.2	4,966.9	2,377.3
				10/20/2025	4,553.1	6,605.7	-2,052.7

Chứng chỉ quỹ ETF

Thông kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa									
Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 20 phiên
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFN30	32,190	-0.6%	-7.5%	37.1%	221,800	7.2	
2	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	28,050	-0.7%	-3.9%	39.6%	15,100	0.4	
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	29,020	-1.0%	-15.8%	31.3%	138,700	4.0	
4	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFN30	37,100	-1.9%	-7.0%	10.7%	519,800	19.3	
5	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	25,690	1.9%	-1.9%	43.4%	87,700	2.2	
6	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	22,970	0.5%	-7.2%	37.5%	21,500	0.5	
7	MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	22,260	0.6%	-6.8%	36.7%	27,500	0.6	
8	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	12,690	-2.2%	-7.4%	49.3%	700	0.0	
9	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	12,300	-0.6%	-7.6%	37.1%	11,600	0.1	
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	14,280	-2.7%	-9.0%	19.0%	12,700	0.2	
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	16,880	-1.9%	-13.6%	28.9%	900	0.0	
12	MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	15,550	-2.1%	-6.6%	9.8%	1,000	0.0	
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	15,200	-1.9%	-6.2%	28.6%	2,100	0.0	
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	FUEKIVND	13,670	n.a	-6.8%	8.8%	100	0.0	
15	Bao Viet Fund VN Diamond	FUEBFVND	n.a	n.a	0.0%	n.a	0	n.a	
16	An Binh Fund VN Diamond	FUEABVND	11,700	0.0%	-3.2%	21.9%	0	n.a	



Thông kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa														
Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	DCVFMVN30 ETF Fund	DCVFM	8/14/2014	VN30TR	216.7	(64,926)	(1,126,500)	39.7	18.0	1.0	1.63	2.3	14.8	59.8
2	SSIAM VNX50 ETF	SSIAM	12/15/2014	VNX50IX	5.1	-	(5,630)	42.5	23.1	0.8	1.81	1.6	12.2	52.3
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	SSIAM	2/24/2020	VNFL	18.3	123	10,610	34.9	24.3	1.0	2.11	1.5	9.1	83.2
4	DCVFMVN Diamond ETF	DCVFM	5/12/2020	VND	492.6	103,366	(1,018,583)	14.0	21.5	1.0	2.01	2.1	13.4	83.1
5	VinaCapital VN100 ETF	Vinacapital	6/16/2020	VN100	0.013	-	-	45.8	20.1	0.9	1.68	2.0	13.5	49.2
6	SSIAM VN30 ETF	SSIAM	7/27/2020	VN30	7.7	7,192	404	39.3	21.2	0.8	1.80	2.2	13.9	65.8
7	MAFN VN30 ETF	MAFM	12/8/2020	VN30	31.5	(7,073)	(232,939)	40.5	20.4	1.0	1.62	2.2	14.3	72.7
8	IPAAM VN100 ETF	I.P.A	7/28/2021	VN100	1.9	-	-	43.2	55.6	1.0	3.41	1.4	7.5	100.0
9	KIM Growth VN30 ETF	KIM	1/6/2022	VN30TR	88.8	(27,977)	(38,175)	38.2	22.9	0.9	1.78	1.8	11.3	58.9
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	DCVFM	9/29/2022	VNMidcap	13.1	(27,989)	(57,103)	19.3	24.1	0.8	1.34	1.8	18.0	41.4
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	KIM	11/3/2022	VNFS	10.7	-	(44,845)	30.8	25.7	0.9	1.97	1.4	8.8	71.1
12	MAFM VNDIAMOND ETF	MAFM	3/2/2023	VND	12.3	(3,287)	(39,271)	13.7	23.1	1.0	2.03	2.0	12.7	84.1
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FPTF	5/25/2023	VNX50	n.a	-	-	27.1	35.5	0.6	n.a	n.a	n.a	n.a
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	KIMF	4/24/2024	VNX50	2.8	n.a	n.a	11.7	25.5	1.0	1.99	1.9	12.4	81.7
15	Bao Viet Fund VN Diamond	BVF	8/11/2023	VN30	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
16	An Binh Fund VN Diamond	ABF	8/16/2024	VN30	n.a	n.a	n.a	15.8	n.a	0.8	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg



SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongdeungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
18th Floor, The Mett Tower, 15 Tran Bach Dang Street, Thu Thiem
Ward, Thu Duc City, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To Ward,
Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lý nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền © 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.